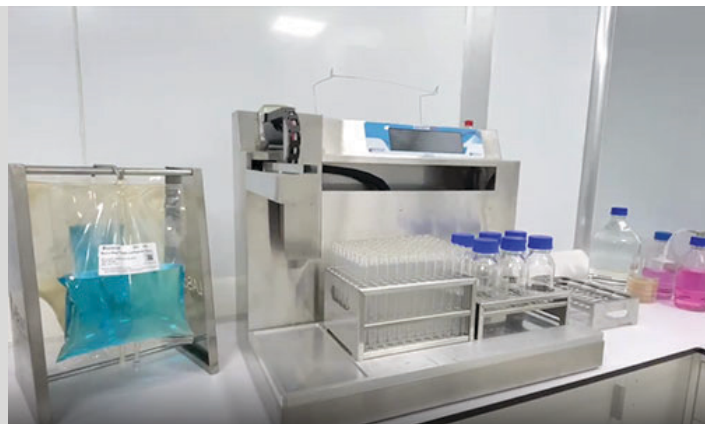




www.labone.vn

CATALOGUE

VI SINH | AN TOÀN THỰC PHẨM



Mục Lục

An toàn thực phẩm | Môi trường nuôi cấy

Trang 02

An toàn thực phẩm | Môi trường nuôi cấy | **Đĩa thạch 90mm sẵn sử dụng**

Trang 02

An toàn thực phẩm | Môi trường nuôi cấy | **Đĩa contact sẵn sử dụng**

Trang 03

An toàn thực phẩm | Môi trường nuôi cấy | **Ống và chai**

Trang 04

An toàn thực phẩm | Giám sát bề mặt

Trang 05

An toàn thực phẩm | Giám sát bề mặt | **Tăm bông lấy mẫu với môi trường**

Trang 05

An toàn thực phẩm | Giám sát bề mặt | **Miếng bọt biển lấy mẫu với môi trường**

Trang 07

An toàn thực phẩm | Giám sát bề mặt | **Đĩa contact sẵn sử dụng**

Trang 08

An toàn thực phẩm | Giám sát bề mặt | **Đĩa thạch 90mm sẵn sử dụng**

Trang 09

An toàn thực phẩm | Môi trường pha loãng

Trang 10

An toàn thực phẩm | Môi trường pha loãng | **Môi trường ống pha loãng**

Trang 10

An toàn thực phẩm | Môi trường pha loãng | **Môi trường túi pha loãng**

Trang 11

An toàn thực phẩm | Môi trường pha loãng | **Môi trường chai pha loãng**

Trang 12

Môi trường sinh hóa và thuốc thử sinh hóa

Trang 13

An toàn thực phẩm | Môi trường sinh hóa và thuốc thử sinh hóa | **Môi trường sinh hóa**

Trang 13

An toàn thực phẩm | Môi trường sinh hóa và thuốc thử sinh hóa | **Thuốc thử sinh hóa**

Trang 13

GIỚI THIỆU



LABone mang đến các giải pháp vi sinh toàn diện phục vụ lĩnh vực an toàn thực phẩm, bao gồm môi trường nuôi cấy, thuốc thử sinh hóa, và hệ thống thiết bị tự động. Các sản phẩm được phát triển nhằm đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế, hỗ trợ quá trình kiểm nghiệm chính xác và đáng tin cậy.

Với công nghệ hiện đại và thiết kế tối ưu, giải pháp của LABone giúp tiết kiệm thời gian, nhân lực, đồng thời nâng cao hiệu quả trong kiểm soát chất lượng thực phẩm. Chúng tôi cam kết đồng hành cùng khách hàng trong việc đảm bảo an toàn thực phẩm và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

► AN TOÀN THỰC PHẨM | MÔI TRƯỜNG NUÔI CẤY

LABone cung cấp các giải pháp chuyên dụng cho lĩnh vực an toàn thực phẩm, bao gồm thu thập mẫu, môi trường nuôi cấy, giám sát bề mặt, môi trường pha loãng... Sản phẩm phục vụ kiểm nghiệm trong thực phẩm, thủy sản, nông sản, thức ăn chăn nuôi và dược phẩm, giúp đảm bảo độ an toàn vi sinh — tuân thủ các tiêu chuẩn trong nước và quốc tế.



► AN TOÀN THỰC PHẨM | MÔI TRƯỜNG NUÔI CẤY ĐĨA THẠCH 90MM SẴN SỬ DỤNG

Đĩa thạch 90mm dùng sẵn, thuận tiện và nhất quán cho các thử nghiệm vi sinh. Thích hợp cho các công việc xét nghiệm thường quy trong lĩnh vực thực phẩm, lâm sàng và dược phẩm, đảm bảo vô trùng và hiệu quả tăng trưởng ổn định, đáng tin cậy.



NO.	Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Đóng gói
1	BacterChrom™ <i>B. cereus</i>	01031	10 đĩa 90mm/ Hộp
2	BacterChrom™ <i>C.perfringens</i>	01032	10 đĩa 90mm/ Hộp
3	BacterChrom™ <i>E.coli</i>	01040	10 đĩa 90mm/ Hộp
4	BacterChrom™ <i>Listeria</i>	01029	10 đĩa 90mm/ Hộp
5	BacterChrom™ Yeast, Mold Agar	01001	10 đĩa 90mm/ Hộp
6	BacterChrom™ <i>Salmonella</i> Agar	01002	10 đĩa 90mm/ Hộp
7	BacterChrom™ <i>Staph aureus</i> Agar	01018	10 đĩa 90mm/ Hộp
8	BacterChrom™ <i>Staphylococcus</i> Agar	01019	10 đĩa 90mm/ Hộp
9	BacterChrom™ TBX	01045	10 đĩa 90mm/ Hộp
10	BacterChrom™ <i>Vibrio</i>	01028	10 đĩa 90mm/ Hộp
11	BacterPlate™ <i>Bacillus Cereus</i> Agar	05036	10 đĩa 90mm/ Hộp
12	BacterPlate™ Baird Parker Agar (BPA)	05003	10 đĩa 90mm/ Hộp
13	BacterPlate™ Cetrimide Agar	05031	10 đĩa 90mm/ Hộp
14	BacterPlate™ ECC Agar	05002	10 đĩa 90mm/ Hộp

NO.	Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Đóng gói
15	BacterPlate™ Hektoen Enteric Agar (HE)	05020	10 đĩa 90mm/ Hộp
16	BacterPlate™ MacConkey Agar (MC)	05018	10 đĩa 90mm/ Hộp
17	BacterPlate™ Nutrient Agar (NA)	05023	10 đĩa 90mm/ Hộp
18	BacterPlate™ Plate Count Agar (PCA)	05001	10 đĩa 90mm/ Hộp
19	BacterPlate™ Potato Dextrose Agar	05035	10 đĩa 90mm/ Hộp
20	BacterPlate™ R2A Agar	05057	10 đĩa 90mm/ Hộp
21	BacterPlate™ Sabouraud Dextrose Agar (SDA)	05027	10 đĩa 90mm/ Hộp
22	BacterPlate™ Salmonella Shigella Agar (SS)	05019	10 đĩa 90mm/ Hộp
23	BacterPlate™ SDA with Chloramphenicol	05028	10 đĩa 90mm/ Hộp
24	BacterPlate™ TCBS Agar	05022	10 đĩa 90mm/ Hộp
25	BacterPlate™ Tryptic Soy Agar (TSA)	05026	10 đĩa 90mm/ Hộp
26	BacterPlate™ XLD Agar	05043	10 đĩa 90mm/ Hộp

▶ AN TOÀN THỰC PHẨM | MÔI TRƯỜNG NUÔI CẤY | ĐĨA CONTACT SẴN SỬ DỤNG

Đĩa contact dùng sẵn dành cho việc giám sát trực tiếp bề mặt trong môi trường. Được đổ sẵn và dễ sử dụng, chúng hỗ trợ phát hiện nhanh sự nhiễm vi sinh vật trên tay, gang tay, thiết bị và bề mặt phòng sạch.



NO.	Tên sản phẩm	Code	Đóng gói
1	BacterContact™ DG 18 + Chloramphenicol	12006	10 đĩa rodac/ Hộp
2	BacterContact™ MacConkey Agar	12013	10 đĩa rodac/ Hộp
3	BacterContact™ Malt Extract Agar	12011	10 đĩa rodac/ Hộp
4	BacterContact™ Plate Count Agar	12010	10 đĩa rodac/ Hộp
5	BacterContact™ Pro Chocolate + LTH	12022	10 đĩa rodac/ Hộp
6	BacterContact™ Pro Sabouraud Dextrose Agar	12019	10 đĩa rodac/ Hộp
7	BacterContact™ Pro Sabouraud Dextrose Agar + LT	12020	10 đĩa rodac/ Hộp
8	BacterContact™ Pro Sabouraud Dextrose Agar + LTHTh	12021	10 đĩa rodac/ Hộp
9	BacterContact™ Pro Tryptic Soy Agar	12023	10 đĩa rodac/ Hộp
10	BacterContact™ Pro Tryptic Soy Agar + LT	12014	10 đĩa rodac/ Hộp
11	BacterContact™ Pro Tryptic Soy Agar + LT + Cephas	12017	10 đĩa rodac/ Hộp
12	BacterContact™ Pro Tryptic Soy Agar + LTHTh	12015	10 đĩa rodac/ Hộp

NO.	Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Đóng gói
13	BacterContact™ Pro Tryptic Soy Agar + LTHTh + Penase	12018	10 đĩa rodac/ Hộp
14	BacterContact™ Pro Tryptic Soy Agar + Neutralizer A	12016	10 đĩa rodac/ Hộp
15	BacterContact™ Sabouraud CAF Agar + Penase + Cephalosporinase + Neutralizing	4109024	10 đĩa rodac/ Hộp
16	BacterContact™ Sabouraud Dextrose Agar	12003	10 đĩa rodac/ Hộp
17	BacterContact™ Sabouraud Dextrose Agar + 0.1% Penase + Neutralizing	4109025	10 đĩa rodac/ Hộp
18	BacterContact™ Sabouraud Dextrose Agar + Lactamator 500 IU + Neutralizing	4109026	10 đĩa rodac/ Hộp
19	BacterContact™ Sabouraud Dextrose Agar + LTH	12004	10 đĩa rodac/ Hộp
20	BacterContact™ Sabouraud Dextrose Agar + LTHTh	12005	10 đĩa rodac/ Hộp
21	BacterContact™ Sabouraud Dextrose Agar + Neutralizing	4109027	10 đĩa rodac/ Hộp
22	BacterContact™ SDA with Chloramphenicol	12001	10 đĩa rodac/ Hộp
23	BacterContact™ Tryptic Soy Agar	12007	10 đĩa rodac/ Hộp
24	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + 0.1% Penase +	4109028	10 đĩa rodac/ Hộp
25	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + 1% Penase +	4109029	10 đĩa rodac/ Hộp
26	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + Lactamator 1000 IU	4109030	10 đĩa rodac/ Hộp
27	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + Lactamator 1000 IU + Neutralizing	4109031	10 đĩa rodac/ Hộp
28	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + Lactamator 500 IU	4109032	10 đĩa rodac/ Hộp
29	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + Lactamator 500 IU + Neutralizing	4109033	10 đĩa rodac/ Hộp
30	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + LTH	12008	10 đĩa rodac/ Hộp
31	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + LTHTh	12009	10 đĩa rodac/ Hộp
32	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + Neutralizing	4109034	10 đĩa rodac/ Hộp
33	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + Penase + Cephalosporinase + Neutralizing	4109035	10 đĩa rodac/ Hộp
34	BacterContact™ Tryptic Soy Agar with Lecithin and	12002	10 đĩa rodac/ Hộp
35	BacterContact™ VRBD Agar	12012	10 đĩa rodac/ Hộp

► AN TOÀN THỰC PHẨM | MÔI TRƯỜNG NUÔI CẤY ỐNG VÀ CHAI

Môi trường nuôi cấy được đóng gói trong ống nghiệm, chai phục vụ cho quy trình vi sinh an toàn thực phẩm. Thích hợp cho việc làm giàu mẫu, lưu trữ và xử lý mẫu, đảm bảo an toàn, độ chính xác và tính nhất quán trong các quy trình chẩn đoán.



NO.	Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Đóng gói
1	BacterTube™ BHI 20% Glycerol	08012	50 ống/ Khay
2	BacterTube™ BHI Broth	08009	50 ống/ Khay
3	BacterTube™ McFarland 0.5 Turbidity Standard	08024	50 ống/ Khay
4	BacterTube™ GN Broth	08007	50 ống/ Khay
5	BacterTube™ Half-Fraiser Broth	08045	50 ống/ Khay
6	BacterTube™ LIM Broth	08018	50 ống/ Khay
7	BacterTube™ MKTTn	08049	50 ống/ Khay
8	BacterTube™ Mueller Hinton Broth (MHB)	08026	50 ống/ Khay

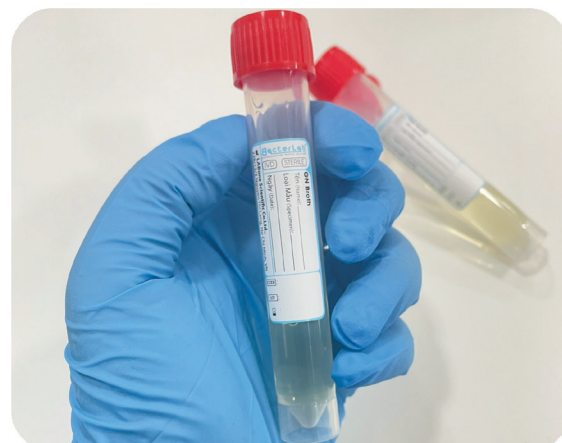
NO.	Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Đóng gói
9	BacterTube™ Sterile Physiological Saline (NS 0,85%)	08019	50 ống/ Khay
10	BacterTube™ Nutrient Broth	08042	50 ống/ Khay
11	BacterTube™ Peptone Diluent	08041	50 ống/ Khay
12	BacterTube™ Alkaline Peptone	08006	50 ống/ Khay
13	BacterTube™ Peptone Water	08040	50 ống/ Khay
14	BacterTube™ Rapaport - Vasiliadis	08044	50 ống/ Khay
15	BacterTube™ Sabouraud Dextrose Broth (SDB)	08051	50 ống/ Khay
16	BacterTube™ Selectine Cysteine	08005	50 ống/ Khay
17	BacterTube™ Selenite Broth	08016	50 ống/ Khay
18	BacterTube™ Thioglycollate Broth	08017	50 ống/ Khay
19	BacterTube™ Tryptic Soy Broth (TSB)	08008	50 ống/ Khay
20	BacterTube™ Tryptic Soy Broth (TSB) 15% Glycerol	08052	50 ống/ Khay

► AN TOÀN THỰC PHẨM | GIÁM SÁT BỀ MẶT

Giải pháp vi sinh dành cho ngành thực phẩm, thủy sản và nông sản, giúp phát hiện, kiểm soát và đảm bảo an toàn vi sinh trong toàn bộ chuỗi sản xuất và phân phối. LABone cung cấp các sản phẩm và môi trường chuyên dụng để kiểm tra vi sinh trên bề mặt sản xuất, thiết bị và môi trường làm việc, đảm bảo tuân thủ tiêu chuẩn vệ sinh và an toàn.

► AN TOÀN THỰC PHẨM | GIÁM SÁT BỀ MẶT TẮM BÔNG LẤY MẪU VỚI MÔI TRƯỜNG

Tắm bông với môi trường dùng cho giám sát vệ sinh bề mặt. Được sử dụng để lấy mẫu dễ dàng trên thiết bị, khu vực sản xuất và các bề mặt khó tiếp cận. Đảm bảo thu hồi và vận chuyển vi sinh vật chính xác cho kết quả kiểm nghiệm đáng tin cậy.



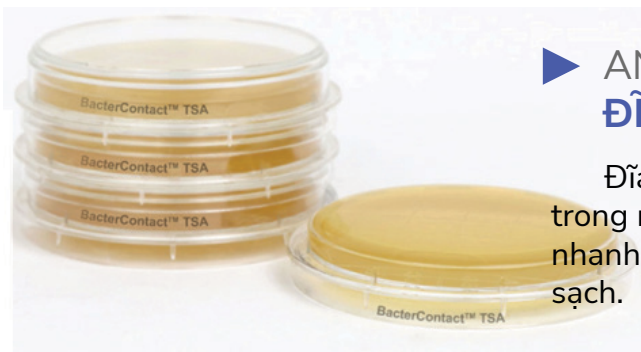
NO.	Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Đóng gói
1	SwabCollect™ Alkaline Saline Peptone Water, 10mL	4108024	50 ống/ Khay
2	SwabCollect™ Alkaline Saline Peptone Water, 1mL	4108021	50 ống/ Khay
3	SwabCollect™ Alkaline Saline Peptone Water, 4mL	4108022	50 ống/ Khay
4	SwabCollect™ Alkaline Saline Peptone Water, 5mL	4108023	50 ống/ Khay
5	SwabCollect™ Buffered Peptone Water (BPW) + Neutralizing	4108040	50 ống/ Khay
6	SwabCollect™ Buffered Peptone Water (BPW) + Neutralizing	4108037	50 ống/ Khay
7	SwabCollect™ Buffered Peptone Water (BPW) + Neutralizing	4108038	50 ống/ Khay
8	SwabCollect™ Buffered Peptone Water (BPW) + Neutralizing	4108039	50 ống/ Khay
9	SwabCollect™ Buffered Peptone Water (BPW), 10mL	4108004	50 ống/ Khay
10	SwabCollect™ Buffered Peptone Water (BPW), 1mL	4108001	50 ống/ Khay
11	SwabCollect™ Buffered Peptone Water (BPW), 4mL	4108002	50 ống/ Khay
12	SwabCollect™ Buffered Peptone Water (BPW), 5mL	4108003	50 ống/ Khay
13	SwabCollect™ Butterfield's Solution, 10mL	4108012	50 ống/ Khay
14	SwabCollect™ Butterfield's Solution, 1mL	4108009	50 ống/ Khay
15	SwabCollect™ Butterfield's Solution, 4mL	4108010	50 ống/ Khay
16	SwabCollect™ Butterfield's Solution, 5mL	4108011	50 ống/ Khay
17	SwabCollect™ D/E Neutralizing Broth, 10mL	4108032	50 ống/ Khay
18	SwabCollect™ D/E Neutralizing Broth, 1mL	4108029	50 ống/ Khay
19	SwabCollect™ D/E Neutralizing Broth, 4mL	4108030	50 ống/ Khay
20	SwabCollect™ D/E Neutralizing Broth, 5mL	4108031	50 ống/ Khay
21	SwabCollect™ Half Fraser Broth, 10mL	4108028	50 ống/ Khay
22	SwabCollect™ Half Fraser Broth, 1mL	4108025	50 ống/ Khay
23	SwabCollect™ Half Fraser Broth, 4mL	4108026	50 ống/ Khay
24	SwabCollect™ Half Fraser Broth, 5mL	4108027	50 ống/ Khay
25	SwabCollect™ Letheen Broth, 10mL	4108016	50 ống/ Khay
26	SwabCollect™ Letheen Broth, 1mL	4108013	50 ống/ Khay
27	SwabCollect™ Letheen Broth, 4mL	4108014	50 ống/ Khay
28	SwabCollect™ Letheen Broth, 5mL	4108015	50 ống/ Khay
29	SwabCollect™ Maximum Recovery Diluent, 10mL	4108036	50 ống/ Khay
30	SwabCollect™ Maximum Recovery Diluent, 1mL	4108033	50 ống/ Khay
31	SwabCollect™ Maximum Recovery Diluent, 4mL	4108034	50 ống/ Khay
32	SwabCollect™ Maximum Recovery Diluent, 5mL	4108035	50 ống/ Khay
33	SwabCollect™ Neutralizing Buffer, 10mL	4108008	50 ống/ Khay
34	SwabCollect™ Neutralizing Buffer, 1mL	4108005	50 ống/ Khay
35	SwabCollect™ Neutralizing Buffer, 4mL	4108006	50 ống/ Khay
36	SwabCollect™ Neutralizing Buffer, 5mL	4108007	50 ống/ Khay
37	SwabCollect™ Saline (NaCl 0.9%), 10mL	4108020	50 ống/ Khay
38	SwabCollect™ Saline (NaCl 0.9%), 1mL	4108017	50 ống/ Khay
39	SwabCollect™ Saline (NaCl 0.9%), 4mL	4108018	50 ống/ Khay
40	SwabCollect™ Saline (NaCl 0.9%), 5mL	4108019	50 ống/ Khay

▶ AN TOÀN THỰC PHẨM | GIÁM SÁT BỀ MẶT MIẾNG BỌT BIẾN LẤY MẪU VỚI MÔI TRƯỜNG

Miếng bọt biển có môi trường, với môi trường dùng để lấy mẫu bề mặt. Lý tưởng cho việc giám sát các bề mặt lớn hoặc không đều trong môi trường chế biến thực phẩm. Cung cấp khả năng thu hồi vi sinh hiệu quả và thao tác lấy mẫu thuận tiện.



NO.	Tên sản phẩm	Mã sản phẩm	Đóng gói
1	SpongesCollect™ Cellulose Buffered Peptone Water with neutralizers, 10mL	4107026	300 cái/ Hộp
2	SpongesCollect™ Cellulose Buffered Peptone Water, 10 mL	4107008	300 cái/ Hộp
3	SpongesCollect™ Cellulose Dry, no buffer	4107007	300 cái/ Hộp
4	SpongesCollect™ Cellulose Letheen Broth, 10 mL	4107010	300 cái/ Hộp
5	SpongesCollect™ Cellulose Neutralizing Buffer, 10 mL	4107009	300 cái/ Hộp
6	SpongesCollect™ Cellulose Saline (0.9% NaCl), 10 mL	4107012	300 cái/ Hộp
7	SpongesCollect™ CelluloseD/E Neutralizing Broth, 10 mL	4107011	300 cái/ Hộp
8	SpongesCollect™ Polyurethane Buffered Peptone Water with neutralizers, 10mL	4107025	300 cái/ Hộp
9	SpongesCollect™ Polyurethane Dry, no buffer	4107001	300 cái/ Hộp
10	SpongesCollect™ Polyurethane Buffered Peptone Water, 10 mL	4107002	300 cái/ Hộp
11	SpongesCollect™ Polyurethane D/E Neutralizing Broth, 10 mL	4107005	300 cái/ Hộp
12	SpongesCollect™ Polyurethane Letheen Broth, 10 mL	4107004	300 cái/ Hộp
13	SpongesCollect™ Polyurethane Neutralizing Buffer, 10 mL	4107003	300 cái/ Hộp
14	SpongesCollect™ Polyurethane Saline (0.9% NaCl), 10 mL	4107006	300 cái/ Hộp
15	StickSpongesCollect™ Cellulose Buffered Peptone Water with neutralizers, 10mL	4107028	300 cái/ Hộp
16	StickSpongesCollect™ Cellulose Buffered Peptone Water, 10 mL	4107020	300 cái/ Hộp
17	StickSpongesCollect™ Cellulose Dry, no buffer	4107019	300 cái/ Hộp
18	StickSpongesCollect™ Cellulose Letheen Broth, 10 mL	4107022	300 cái/ Hộp
19	StickSpongesCollect™ Cellulose Neutralizing Buffer, 10 mL	4107021	300 cái/ Hộp
20	StickSpongesCollect™ Cellulose Saline (0.9% NaCl), 10 mL	4107024	300 cái/ Hộp
21	StickSpongesCollect™ CelluloseD/E Neutralizing Broth, 10 mL	4107023	300 cái/ Hộp
22	StickSpongesCollect™ Polyurethane Buffered Peptone Water with neutralizers, 10mL	4107027	300 cái/ Hộp
23	StickSpongesCollect™ Polyurethane Dry, no buffer	4107013	300 cái/ Hộp
24	StickSpongesCollect™ Polyurethane Buffered Peptone Water, 10 mL	4107014	300 cái/ Hộp
25	StickSpongesCollect™ Polyurethane D/E Neutralizing Broth, 10 mL	4107017	300 cái/ Hộp
26	StickSpongesCollect™ Polyurethane Letheen Broth, 10 mL	4107016	300 cái/ Hộp
27	StickSpongesCollect™ Polyurethane Neutralizing Buffer, 10 mL	4107015	300 cái/ Hộp
28	StickSpongesCollect™ Polyurethane Saline (0.9% NaCl), 10 mL	4107018	300 cái/ Hộp



▶ AN TOÀN THỰC PHẨM | GIÁM SÁT BỀ MẶT | ĐĨA CONTACT SẴN SỬ DỤNG

Đĩa contact dùng sẵn dành cho việc giám sát trực tiếp bề mặt trong môi trường. Được đổ sẵn và dễ sử dụng, chúng hỗ trợ phát hiện nhanh sự nhiễm vi sinh vật trên tay, gang tay, thiết bị và bề mặt phòng sạch.

STT	Tên Sản Phẩm	Mã Sản Phẩm	Đóng gói
1	BacterContact™ DG 18 + Chloramphenicol	12006	10 đĩa rodac/ Hộp
2	BacterContact™ MacConkey Agar	12013	10 đĩa rodac/ Hộp
3	BacterContact™ Malt Extract Agar	12011	10 đĩa rodac/ Hộp
4	BacterContact™ Plate Count Agar	12010	10 đĩa rodac/ Hộp
5	BacterContact™ Pro Chocolate + LTH	12022	10 đĩa rodac/ Hộp
6	BacterContact™ Pro Sabouraud Dextrose Agar	12019	10 đĩa rodac/ Hộp
7	BacterContact™ Pro Sabouraud Dextrose Agar + LT	12020	10 đĩa rodac/ Hộp
8	BacterContact™ Pro Sabouraud Dextrose Agar + LTHTh	12021	10 đĩa rodac/ Hộp
9	BacterContact™ Pro Tryptic Soy Agar	12023	10 đĩa rodac/ Hộp
10	BacterContact™ Pro Tryptic Soy Agar + LT	12014	10 đĩa rodac/ Hộp
11	BacterContact™ Pro Tryptic Soy Agar + LT + Cephas	12017	10 đĩa rodac/ Hộp
12	BacterContact™ Pro Tryptic Soy Agar + LTHTh	12015	10 đĩa rodac/ Hộp
13	BacterContact™ Pro Tryptic Soy Agar + LTHTh + Penase	12018	10 đĩa rodac/ Hộp
14	BacterContact™ Pro Tryptic Soy Agar + Neutralizer A	12016	10 đĩa rodac/ Hộp
15	BacterContact™ Sabouraud CAF Agar + Penase + Cephalosporinase + Neutralizing	4109024	10 đĩa rodac/ Hộp
16	BacterContact™ Sabouraud Dextrose Agar	12003	10 đĩa rodac/ Hộp
17	BacterContact™ Sabouraud Dextrose Agar + 0.1% Penase + Neutralizing	4109025	10 đĩa rodac/ Hộp
18	BacterContact™ Sabouraud Dextrose Agar + Lactamator 500 IU + Neutralizing	4109026	10 đĩa rodac/ Hộp
19	BacterContact™ Sabouraud Dextrose Agar + LTH	12004	10 đĩa rodac/ Hộp
20	BacterContact™ Sabouraud Dextrose Agar + LTHTh	12005	10 đĩa rodac/ Hộp
21	BacterContact™ Sabouraud Dextrose Agar + Neutralizing	4109027	10 đĩa rodac/ Hộp
22	BacterContact™ SDA có Chloramphenicol	12001	10 đĩa rodac/ Hộp
23	BacterContact™ Tryptic Soy Agar	12007	10 đĩa rodac/ Hộp
24	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + 0.1% Penase + Neutralizing	4109028	10 đĩa rodac/ Hộp
25	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + 1% Penase + Neutralizing	4109029	10 đĩa rodac/ Hộp
26	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + Lactamator 1000 IU	4109030	10 đĩa rodac/ Hộp

STT	Tên Sản Phẩm	Mã Sản Phẩm	Đóng gói
27	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + Lactamator 1000 IU + Neutralizing	4109031	10 đĩa rodac/ Hộp
28	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + Lactamator 500 IU	4109032	10 đĩa rodac/ Hộp
29	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + Lactamator 500 IU + Neutralizing	4109033	10 đĩa rodac/ Hộp
30	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + LTH	12008	10 đĩa rodac/ Hộp
31	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + LTHTh	12009	10 đĩa rodac/ Hộp
32	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + Neutralizing	4109034	10 đĩa rodac/ Hộp
33	BacterContact™ Tryptic Soy Agar + Penase + Cephalosporinase + Neutralizing	4109035	10 đĩa rodac/ Hộp
34	BacterContact™ Tryptic Soy Agar with Lecithin and Tween 80	12002	10 đĩa rodac/ Hộp
35	BacterContact™ VRBD Agar	12012	10 đĩa rodac/ Hộp

▶ AN TOÀN THỰC PHẨM | GIÁM SÁT BỀ MẶT ĐĨA THẠCH 90MM SẴN SỬ DỤNG

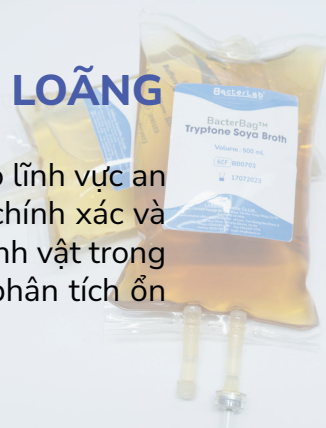
Đĩa thạch 90mm sẵn sàng sử dụng cho ứng dụng giám sát vệ sinh. Được dùng để phát hiện và định lượng vi sinh vật trên các bề mặt trong sản xuất thực phẩm.



NO.	Tên Sản Phẩm	Mã Sản Phẩm	Đóng gói
1	BacterPlate™ Sabouraud Dextrose Agar (SDA)	05027	10 đĩa 90mm/ Hộp
2	BacterPlate™ SDA có Chloramphenicol	05028	10 đĩa 90mm/ Hộp
3	BacterPlate™ Tryptic Soy Agar (TSA)	05026	10 đĩa 90mm/ Hộp

► AN TOÀN THỰC PHẨM | MÔI TRƯỜNG PHA LOÃNG

Môi trường pha loãng của LABone được thiết kế chuyên biệt cho lĩnh vực an toàn thực phẩm, đảm bảo quá trình pha loãng mẫu vi sinh diễn ra chính xác và đáng tin cậy. Các sản phẩm này giúp duy trì khả năng sống của vi sinh vật trong suốt quá trình chuẩn bị và kiểm nghiệm, đồng thời hỗ trợ kết quả phân tích ổn định, tuân thủ theo các tiêu chuẩn quốc tế.



► AN TOÀN THỰC PHẨM | MÔI TRƯỜNG PHA LOÃNG MÔI TRƯỜNG ỐNG PHA LOÃNG

Ống môi trường pha loãng dùng để pha loãng mẫu. Được sử dụng trong quá trình chuẩn bị mẫu thực phẩm cho phân tích vi sinh. Đảm bảo độ chính xác và tính nhất quán trong pha loãng, mang lại kết quả kiểm nghiệm đáng tin cậy.



NO.	Tên Sản Phẩm	Mã Sản Phẩm	Đóng gói
1	BacterTube™ Buffered Peptone Water (BPW), 9 mL	4103001	50 ống/ Khay
2	BacterTube™ Butterfield's Phosphate Buffer, 10 mL	4104002	50 ống/ Khay
3	BacterTube™ Butterfield's Phosphate Buffer, 9 mL	4104001	50 ống/ Khay
4	BacterTube™ Letheen Broth, 9 mL	4103018	50 ống/ Khay
5	BacterTube™ Maximum Recovery Diluent, 9 mL	4103013	50 ống/ Khay
6	BacterTube™ Neutralizing Broth, 9 mL	4103024	50 ống/ Khay
7	BacterTube™ Phosphate Buffer Peptone Saline (PBPS), 9 mL	4103006	50 ống/ Khay

▶ AN TOÀN THỰC PHẨM | MÔI TRƯỜNG PHA LOÃNG MÔI TRƯỜNG TÚI PHA LOÃNG

Túi môi trường pha loãng dùng để pha loãng mẫu. Được sử dụng cho việc đồng nhất và chuẩn bị mẫu thực phẩm trong kiểm nghiệm vi sinh. Thiết kế chống rò rỉ, tương thích với máy đập mẫu trong phòng thí nghiệm, giúp xử lý mẫu hiệu quả.



NO.	Tên Sản Phẩm	Mã Sản Phẩm	Đóng gói
1	BacterBag™ Alkaline Saline Peptone Water (ASPW)	10012	5L /Túi
2	BacterBag™ Buffered Peptone Water (BPW)	10001	5L /Túi
3	BacterBag™ Dry Alkaline Saline Peptone Water (ASPW)	10024	20L /Túi
4	BacterBag™ Dry Buffered Peptone Water (BPW)	10013	20L /Túi
5	BacterBag™ Dry Half Fraser Broth	10014	20L /Túi
6	BacterBag™ Dry Lactose Broth	10015	20L /Túi
7	BacterBag™ Dry Maximum Recovery Diluent	10016	20L /Túi
8	BacterBag™ Dry Sterile saline solution	10023	20L /Túi
9	BacterBag™ Dry Tryptone Soya Broth (TSB)	10019	20L /Túi
10	BacterBag™ Half Fraser Broth	10002	5L /Túi
11	BacterBag™ Lactose Broth	10003	5L /Túi
12	BacterBag™ Maximum Recovery Diluent	10004	5L /Túi
13	BacterBag™ Sterile saline solution	10011	5L /Túi
14	BacterBag™ Tryptone Soya Broth (TSB)	10007	5L /Túi

▶ AN TOÀN THỰC PHẨM | MÔI TRƯỜNG PHA LOÃNG MÔI TRƯỜNG CHAI PHA LOÃNG

Môi trường pha loãng dạng chai được sử dụng trong chuẩn bị mẫu thực phẩm cho phân tích vi sinh. Sản phẩm giúp duy trì sự sống của vi sinh vật trong quá trình pha loãng, đảm bảo độ chính xác và nhất quán cho kết quả kiểm nghiệm. Thiết kế tiện lợi, sẵn sàng sử dụng, phù hợp với nhiều ứng dụng trong kiểm nghiệm an toàn thực phẩm.

NO.	Tên Sản Phẩm	Mã Sản Phẩm	Đóng gói
1	BacterBottle™ Buffered Peptone Water (BPW), 1000 mL	4103004	10 Chai/ Hộp
2	BacterBottle™ Buffered Peptone Water (BPW), 225 mL	4103003	10 Chai/ Hộp
3	BacterBottle™ Buffered Peptone Water (BPW), 5000 mL	4103005	10 Chai/ Hộp
4	BacterBottle™ Buffered Peptone Water (BPW), 90 mL	4103002	10 Chai/ Hộp
5	BacterBottle™ Butterfield's Phosphate Buffer, 1000 mL	4104005	10 Chai/ Hộp
6	BacterBottle™ Butterfield's Phosphate Buffer, 225 mL	4104004	10 Chai/ Hộp
7	BacterBottle™ Butterfield's Phosphate Buffer, 5000 mL	4104006	10 Chai/ Hộp
8	BacterBottle™ Butterfield's Phosphate Buffer, 90 mL	4104003	10 Chai/ Hộp
9	BacterBottle™ Lethen Broth, 1000 mL	4103022	10 Chai/ Hộp
10	BacterBottle™ Lethen Broth, 225 mL	4103021	10 Chai/ Hộp
11	BacterBottle™ Lethen Broth, 5000 mL	4103023	10 Chai/ Hộp
12	BacterBottle™ Lethen Broth, 90 mL	4103019	10 Chai/ Hộp
13	BacterBottle™ Lethen Broth, 99 mL	4103020	10 Chai/ Hộp
14	BacterBottle™ Maximum Recovery Diluent, 1000 mL	4103016	10 Chai/ Hộp
15	BacterBottle™ Maximum Recovery Diluent, 225 mL	4103015	10 Chai/ Hộp
16	BacterBottle™ Maximum Recovery Diluent, 5000 mL	4103017	10 Chai/ Hộp
17	BacterBottle™ Maximum Recovery Diluent, 90 mL	4103014	10 Chai/ Hộp
18	BacterBottle™ Neutralizing Broth, 1000 mL	4103028	10 Chai/ Hộp
19	BacterBottle™ Neutralizing Broth, 225 mL	4103027	10 Chai/ Hộp
20	BacterBottle™ Neutralizing Broth, 5000 mL	4103029	10 Chai/ Hộp
21	BacterBottle™ Neutralizing Broth, 90 mL	4103025	10 Chai/ Hộp
22	BacterBottle™ Neutralizing Broth, 99 mL	4103026	10 Chai/ Hộp
23	BacterBottle™ Peptone Water, 90 mL	4103011	10 Chai/ Hộp
24	BacterBottle™ Peptone Water, 99 mL	4103012	10 Chai/ Hộp
25	BacterBottle™ Phosphate Buffer Peptone Saline (PBPS), 1000 mL	4103009	10 Chai/ Hộp
26	BacterBottle™ Phosphate Buffer Peptone Saline (PBPS), 225 mL	4103008	10 Chai/ Hộp
27	BacterBottle™ Phosphate Buffer Peptone Saline (PBPS), 5000 mL	4103010	10 Chai/ Hộp
28	BacterBottle™ Phosphate Buffer Peptone Saline (PBPS), 90 mL	4103007	10 Chai/ Hộp

► AN TOÀN THỰC PHẨM | MÔI TRƯỜNG SINH HÓA VÀ THUỐC THỬ SINH HÓA

Môi trường sinh hóa và thuốc thử sinh hóa của LABone được thiết kế phục vụ phân tích vi sinh trong an toàn thực phẩm. Các sản phẩm này hỗ trợ phát hiện, phân lập và định danh vi sinh vật dựa trên đặc tính sinh hóa, giúp quá trình kiểm nghiệm diễn ra nhanh chóng, chính xác và đáng tin cậy. Đây là công cụ quan trọng để đảm bảo chất lượng và an toàn trong chuỗi sản xuất thực phẩm.

► AN TOÀN THỰC PHẨM | MÔI TRƯỜNG SINH HÓA VÀ THUỐC THỬ SINH HÓA MÔI TRƯỜNG TÚI PHA LOÃNG

NO.	Tên Sản Phẩm	Mã Sản Phẩm	Đóng gói
1	BacterTube™ Bile Esculin Agar (BEA)	08031	50 ống/ Khay
2	BacterTube™ Kliggler Iron Agar (KIA)	08027	50 ống/ Khay
3	BacterTube™ Lysin decarboxylase (LDC)	08030	50 ống/ Khay
4	BacterTube™ Malonate broth	08035	50 ống/ Khay
5	BacterTube™ Methyl Red-Voges Proskauer (MR-VP)	08033	50 ống/ Khay
6	BacterTube™ Motility Indole Urease (MIU)	08029	50 ống/ Khay
7	BacterTube™ Motility Test Medium	08038	50 ống/ Khay
8	BacterTube™ Pyruvate Broth	08034	50 ống/ Khay
9	BacterTube™ Phenylalanine Deaminase Agar (PAD)	08037	50 ống/ Khay
10	BacterTube™ Simon Citrate Agar	08032	50 ống/ Khay
11	BacterTube™ Sulfide Indole Motility (SIM)	08028	50 ống/ Khay
12	BacterTube™ TSB 6,5% NaCl	08039	50 ống/ Khay
13	BacterTube™ Triple Sugar Iron Agar (TSI)	08046	50 ống/ Khay
14	BacterTube™ Urea broth	08036	50 ống/ Khay

► AN TOÀN THỰC PHẨM | MÔI TRƯỜNG SINH HÓA VÀ THUỐC THỬ SINH HÓA THUỐC THỬ SINH HÓA

NO.	Tên Sản Phẩm	Mã Sản Phẩm	Đóng gói
1	BacterTest™ FeCl3	06002	10mL/ Chai
2	BacterTest™ H2O2	06006	10mL/ Chai
3	BacterTest™ KCl	06030	10mL/ Chai
4	BacterTest™ KOH	06004	10mL/ Chai
5	BacterTest™ Kovac	06003	10mL/ Chai
6	BacterTest™ Methyl red	06007	10mL/ Chai
7	BacterTest™ NaOH	06029	10mL/ Chai
8	BacterTest™ α-Naphthol	06005	10mL/ Chai

Công Ty TNHH Thiết Bị Khoa Học LABone

Địa chỉ: Số 228/13/3 Nguyễn Thị Lăng, Ấp Phú Lợi, Xã Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
 Hotline: 0978 782 147 | Email: info@labone.vn | MST: 0312088377